

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**
Bản án số: 77/2021/HS-ST
Ngày: 20/4/2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH - TỈNH ĐỒNG NAI
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Sỹ Tuấn.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Mai.
Ông Nguyễn Văn Thảo.
- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Nhật Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2021/TLST-HS ngày 09/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2021/QĐXXST-HS ngày 02/4/2021 đối với các bị cáo:

1. Phùng Văn T (tên gọi khác Tr) sinh năm 1986 tại Hà Nội (*có mặt*).
Nơi đăng ký thường trú: Thôn V, xã T, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.
Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;
Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Không.
Họ và tên cha: Phùng Văn P, sinh năm 1958.
Họ và tên mẹ: Lương Thị Đ, sinh năm 1958.
Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình và có vợ tên là Lê Thị L, sinh năm 1993. Có 01 người con sinh năm 2019.
Tiền án, tiền sự: Không.
Nhân thân: - Ngày 30/8/2007 bị Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, tỉnh (Hà Tây cũ) xử phạt 36 tháng tù về tội “Cướp tài sản” (Bản án số 75/2007/HSST ngày 30/8/2007).
- Ngày 20/6/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (Bản án số 684/2012/HSPT ngày 26/6/2012).

Bị cáo tạm giữ từ ngày 07/9/2020 đến ngày 10/9/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Lê Công Tuấn A (tên gọi khác N), sinh năm 1994 tại Hà Nội (*có mặt*).
Nơi đăng ký thường trú: Thôn M, xã Y, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;
Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Không.

Họ và tên cha: Lê Công C, sinh năm 1969.

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1973.

Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ 01 trong gia đình và có vợ
tên là Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1994, có 01 người con sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tạm giữ từ ngày 07/9/2020 đến ngày 10/9/2020 được thay đổi biện
pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt):

1. Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp Đ, xã L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

2. Lý Thu T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp 3, xã T, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

3. Trần Thị Kim A, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Ấp 3, xã T, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

4. Lê Văn L, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 19, khu P, thị trấn L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

5. Phan Thị Thúy N, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp 6, xã T, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

6. Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Ấp 6, xã A, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

7. Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

8. Đoàn Kim H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khu phố P, thị trấn H, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

9. Trần Thị Diễm G, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp 3, xã T, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

10. Nguyễn Thị B, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Ấp 6, xã A, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

11. Lê Ngọc D, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Ấp 3, xã A, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

12. Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp 1, xã L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ
án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 03 giờ 50 phút ngày 06/9/2020, Công an xã Phước Thái tiếp nhận hai đối tượng có hành vi cho vay trả góp trên địa bàn huyện Long Thành do người dân bàn giao là Phùng Văn T và Lê Công Tuấn A. Quá trình điều tra xác định được như sau:

Do không có việc làm ổn định nên Phùng Văn T và Lê Công Tuấn A bàn bạc thống nhất với nhau mỗi người góp 20.000.000đ để cho vay lấy lãi nặng tiêu xài cá nhân. Tuấn A là người trực tiếp cho vay và thu tiền góp mỗi ngày, khi có người muốn vay thì phải có sự đồng ý của T. Cả hai lên mạng đặt in tờ rơi với nội dung cho vay trả góp và thông tin số điện thoại rồi đi rải trên các tuyến đường để quảng cáo. Khi có người liên hệ vay tiền thì Tuấn A thỏa thuận số tiền vay, thời gian vay, lãi suất, nếu người vay đồng ý thì Tuấn A sẽ đưa tiền và người vay phải thế chấp Chứng minh thư nhân dân hoặc sổ hộ khẩu gia đình. Tính từ đầu năm 2019 đến tháng 6/2020, Phùng Văn T và Lê Công Tuấn A cho vay lãi nặng đối với những người sau:

- Nguyễn Hồng T sinh năm 1976, địa chỉ: Ấp Đ, xã L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai vay 03 lần: Lần thứ nhất vay tháng 3/2019 số tiền 10.000.000đ, trả góp 24 ngày, mỗi ngày 500.000đ, sau khi trừ phí vay, số tiền thực tế Trinh nhận được là 9.000.000đ và đã trả xong. Lần thứ 2 vay tháng 01/2020 số tiền 20.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày 1.000.000 đồng trả trong vòng 24 ngày, sau khi trừ phí tiền vay, số tiền thực tế nhận là 18.500.000 đồng, đã trả xong. Lần thứ 3 vay tháng 5/2020 vay số tiền là 30.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền 1.500.000 đồng, trả trong vòng 24 ngày, sau khi trừ phí tiền vay, số tiền thực tế nhận là 28.000.000 đồng, đã trả xong. Như vậy tổng số tiền Nguyễn Hồng T vay là 60.000.000đ với lãi suất là 300%/năm, T và Tuấn A thu lợi bất chính số tiền là 12.710.958 đồng.

- Lý Thu T, sinh năm 1992, địa chỉ: Ấp 3, xã T, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai vay 04 lần trong tháng 5/2020: Lần thứ nhất vay số tiền 10.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền là 500.000đ trả trong vòng 24 ngày, không thu phí tiền vay, đã trả xong. Lần thứ hai vay số tiền 10.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền là 500.000 đồng trả trong vòng 24 ngày, không thu phí tiền vay, đã trả xong. Lần thứ ba vay số tiền 10.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền là 500.000 đồng trả trong vòng 24 ngày, không thu phí tiền vay. T trả góp được 08 ngày thì ngưng trả. Lần thứ tư vay số tiền 5.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền là 250.000 đồng trả trong vòng 24 ngày. không thu phí tiền vay sau khi nhận tiền T không góp được ngày nào. Tuấn A và T thống nhất cộng số tiền gốc còn lại của lần vay thứ ba và lần vay thứ tư là 11.000.000 đồng trả góp mỗi ngày số tiền 500.00 đồng và đã trả xong. Như vậy tổng số tiền Lý Thu T vay là 35.000.000đ, lãi suất là 300%/năm, T và Tuấn A thu lợi bất chính số tiền là 3.736.986đ đồng.

- Trần Thị Kim A, sinh năm 1965, địa chỉ: Ấp 3, xã T, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai vay 02 lần: Lần thứ nhất vay tháng 6/2020 số tiền 5.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền là 250.000 đồng trả trong vòng 25 ngày sau khi trừ phí tiền vay, số tiền thực tế nhận là 4.500.000 đồng, đã trả xong. Lần thứ 2 vay tháng 8/2020 số tiền là 5.000.000 đồng trả góp mỗi ngày số tiền là 250.000 đồng, trả trong vòng 25 ngày, sau khi trừ phí tiền vay, số tiền thực tế nhận là 4.500.000, đã trả xong. Như vậy tổng số tiền Trần Thị Kim A vay là 10.000.000 đồng lãi suất là 360%/năm, T và Tuấn A thu lợi bất chính số tiền là 2.863.014 đồng.

- Lê Văn L, sinh năm 1985, địa chỉ: tổ 19, khu P, thị trấn L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai vay 05 lần: Lần thứ 01 vay số tiền 10.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền 500.000 đồng, trả trong vòng 25 ngày. sau khi trừ phí tiền vay, số tiền thực tế nhận 9.000.000 đồng, đã trả xong. Lần thứ 02 vay số tiền 10.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền 500.000 đồng trả trong vòng 25 ngày. sau khi trừ phí tiền vay, số tiền thực tế nhận 9.000.000 đồng, đã trả xong. Lần thứ 03 vay số tiền 15.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền 750.000 đồng trả trong vòng 25 ngày, sau khi trừ phí tiền vay, số tiền thực tế nhận 13.500.000 đồng, đã trả xong. Lần thứ 04 vay số tiền 10.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền 500.000 đồng trả trong vòng 25 ngày, sau khi trừ phí tiền vay, số tiền thực tế nhận 9.000.000 đồng, đã trả xong. Lần thứ 05 vay số tiền 5.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền 250.000 đồng, trả trong vòng 25 ngày, sau khi trừ phí tiền vay, số tiền thực tế nhận là 4.500.000 đồng, đã trả xong. Như vậy tổng số tiền Lê Văn L vay là 50.000.000 đồng, lãi suất là 360%/năm, T và Tuấn A thu lợi bất chính số tiền là 11.815.070 đồng.

- Phan Thị Thúy N, sinh năm 1986, địa chỉ: Ấp 6, xã T, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai vay hai lần: Lần thứ nhất vay tháng 3/2020 số tiền 5.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền là 250.000 đồng, trả trong vòng 25 ngày, sau khi trừ phí tiền vay, số tiền thực tế nhận là 4.250.000 đồng, đã trả xong. Lần thứ hai vay tháng 4/2020 số tiền 5.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền là 250.000 đồng, trả trong vòng 25 ngày, sau khi trừ phí tiền vay, số tiền thực tế nhận là 4.250.000 đồng, đã trả được 17 ngày. Như vậy tổng số tiền Phan Thị Thúy N vay là 10.000.000 đồng, lãi suất là 360%/năm, T và Tuấn A thu lợi bất chính số tiền là 1.681.507 đồng.

Tháng 06/2020, Phùng Văn T và Lê Công Tuấn A chia nhau số tiền gốc và số tiền lãi có được và dùng cho vay lãi nặng. Đến cuối tháng 07/2020, Phùng Văn T và Lê Công Tuấn A tiếp tục cho vay lãi nặng, trong thời gian này có Lê Văn Th cùng tham gia hoạt động cho vay với T và Tuấn A, cả 03 thống nhất mỗi người góp số tiền là 20.000.000đ để cho vay, phương thức và thủ đoạn như lần cho vay trước, số tiền lời sau khi trừ chi phí sinh hoạt còn lại tiếp tục cho vay. Khoảng 15 ngày sau thì có một người tên L (không rõ tên tuổi, địa chỉ) là bạn của Th cùng góp số tiền là

20.000.000đ để cùng cho vay lãi suất cao. Lúc này cả nhóm có sự phân công, phân chia địa bàn để hoạt động cho vay như sau: T phụ trách cho vay ở xã T, A thuộc huyện Long Thành và thị trấn H thuộc huyện Nhơn Trạch; L và Th phụ trách cho vay ở khu vực chợ mới Long Thành thuộc huyện Long Thành; Tuấn A phụ trách cho vay ở xã P, xã T thuộc huyện Long Thành, người phụ trách địa bàn của mình người trực tiếp cho vay và thu tiền góp và không cần thông báo cho nhóm. Đến giữa tháng 08 năm 2020, Th rút số tiền gốc và số tiền lãi có được không tham gia cho vay lãi nặng cùng nhóm. Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 7/2020 cho đến khi bị bắt Phùng Văn T và Lê Công Tuấn A cho vay lãi nặng đối với những người sau:

- Những người vay tiền của Phùng Văn T:

+ Tháng 8 năm 2020 chị Nguyễn Thị Đ, vay số tiền là 4.000.000đ, trả góp mỗi ngày số tiền là 200.000đồng, trả trong vòng 24 ngày, sau khi trừ phí tiền vay số tiền thực tế nhận là 3.600.000đồng. Đã thu được 20 ngày. Lãi suất là 300%/năm, thu lợi bất chính số tiền là 156.164 đồng.

+ Tháng 8 năm 2020 chị Nguyễn Thị Minh T, vay số tiền là 3.000.000đ đồng, trả góp mỗi ngày số tiền là 150.000 đồng, trả trong vòng 24 ngày. Sau khi trừ phí tiền vay, số tiền thực tế nhận là 2.700.000 đồng. Lãi suất là 300%/năm, thu lợi bất chính số tiền là 562.192 đồng.

+ Tháng 8 năm 2020 chị Đoàn Kim H vay số tiền là 4.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền là 200.000 đồng, trả trong vòng 24 ngày. sau khi trừ phí tiền vay số tiền thực tế nhận là 3.600.000 đồng, chị H đã góp được 11 ngày thì ngưng. Lãi suất là 300%/năm. Chưa phát sinh tiền thu lợi bất chính.

Ngoài ra T khai nhận còn cho vay người tên Ph, địa chỉ xã T, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai vay số tiền là 4.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền là 200.000 đồng. Đã thu được 22 ngày. Người tên T, địa chỉ xã A, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai vay số tiền là 4.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền là 200.000 đồng trả trong vòng 24 ngày. đã thu được 22 ngày. Người tên H, địa chỉ xã A, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai vay số tiền là 5.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền là 250.000 đồng, trả trong vòng 24 ngày. Sau khi nhận tiền thì T không liên lạc được với H. Người vay tiền tên T, địa chỉ xã P, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai vay số tiền 4.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền 200.000 đồng, trả trong vòng 24 ngày. Đã thu được 12 ngày. Người vay tên M, địa chỉ thị trấn H, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai vay số tiền là 5.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền là 250.000 đồng, trả trong vòng 24 ngày, đã thu được 10 ngày. Người vay tên H, địa chỉ xã L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai vay số tiền 5.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền là 250.000 đồng, trả trong vòng 24 ngày, đã thu được 01 ngày. Người tên H, địa chỉ xã L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai vay số tiền là 5.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền là 250.000 đồng, trả trong vòng 24 ngày,

đã thu được 01 ngày. Những người nêu trên Cơ quan điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ, một số người không có ở địa phương nên chưa lấy được lời khai được.

- Những người vay tiền của Lê Công Tuấn A:

+ Trần Thị Diễm G, sinh năm 1994, địa chỉ: ấp 3, xã T, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai vay 04 lần, số tiền cụ thể: Lần thứ nhất tháng 8/2020 vay số tiền 5.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền là 250.000 đồng trả trong vòng 24 ngày, sau khi trừ phí tiền vay số tiền thực tế nhận là 4.500.000 đồng, đã trả xong. Lần thứ hai tháng 8/2020 vay số tiền 5.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền 250.000 đồng, trả trong vòng 24 ngày, sau khi trừ phí tiền vay số tiền thực tế nhận 4.500.000 đồng, đã trả xong. Lần thứ ba tháng 9/2020 vay số tiền 5.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền 250.000 đồng trả trong vòng 24 ngày, sau khi trừ phí tiền vay số tiền thực tế nhận 4.500.000 đồng, đã trả xong. Lần thứ tư tháng 9/2020 vay số tiền 5.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền 250.000 đồng trả trong vòng 24 ngày, sau khi trừ phí tiền vay số tiền thực tế nhận 4.500.000 đồng, đã trả xong. Như vậy tổng số tiền Trần Thị Diễm G vay là 20.000.000 đồng, lãi suất là 300%/năm, Tuấn A thu lợi bất chính số tiền là 4.736.988 đồng.

+ Nguyễn Thị B, sinh năm 1966, địa chỉ: ấp 3, xã A, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tháng 8/2020 vay số tiền 3.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền 150.000 đồng, trả trong vòng 24 ngày, sau khi trừ phí tiền vay số tiền thực tế nhận 2.700.000 đồng, đã thu được 19 ngày. Lãi suất là 300%/năm, chưa phát sinh tiền thu lợi bất chính.

+ Lê Ngọc D, sinh năm 1957, địa chỉ: ấp 3, xã A, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tháng 7/2020 vay hai lần cụ thể: Lần thứ nhất vay số tiền 20.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền là 1.000.000 đồng, trả trong vòng 24 ngày, sau khi trừ phí tiền vay số tiền thực tế nhận là 19.000.000 đồng, đã trả xong. Lần thứ hai vay số tiền là 20.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền là 1.000.000 đồng, trả trong vòng 24 ngày, sau khi trừ phí tiền vay số tiền thực tế nhận là 19.000.000 đồng, đã thu được 21 ngày. Như vậy tổng số tiền Lê Ngọc D vay là 40.000.000 đồng, lãi suất là 300%/năm, Tuấn A thu lợi bất chính số tiền là 4.506.849 đồng.

+ Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1968, địa chỉ: ấp 1, xã L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai vay 04 lần cụ thể như sau: Lần thứ nhất vay số tiền 5.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền 250.000 đồng, trả trong vòng 25 ngày, sau khi trừ phí tiền vay số tiền thực tế nhận 4.000.000 đồng, đã trả xong. Lần thứ hai vay số tiền 2.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền 100.000 đồng, trả trong vòng 25 ngày, sau khi trừ phí tiền vay số tiền thực tế nhận 1.600.000 đồng, đã trả xong. Lần thứ ba vay số tiền 7.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền là 350.000 đồng, trả trong vòng 25 ngày, sau khi trừ phí tiền vay số tiền thực tế nhận 5.600.000 đồng, đã trả xong. Lần

thứ tư vay số tiền 7.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày số tiền 350.000 đồng, trả trong vòng 25 ngày, sau khi trừ phí tiền vay số tiền thực tế nhận 5.600.000 đồng, đã thu được 03 ngày được 600.000 đồng tiền gốc, thì Tuấn A bị bắt. Tổng số tiền vay là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), lãi suất là 360%/năm, thu lợi bất chính số tiền là 5.171.918 đồng.

Vật chứng vụ án: Thu giữ số tiền 1.300.000 đồng của Lê Công Tuấn A có được từ hoạt động cho vay lãi nặng. 01 xe mô tô biển kiểm soát 60C1-681.70 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60C1-681.70 số 015721 do Công an huyện Long Thành cấp cho ông Đỗ Văn H. Phùng Văn T và Lê Công Tuấn A khai nhận đã mua chiếc xe trên và sử dụng làm phương tiện đi lại cho vay tiền góp. 1.200 tờ rơi quảng cáo (có kích thước khoảng 10cm×15cm) có nội dung cho vay trả góp. 01 Chứng minh nhân dân số 270820617 mang tên Nguyễn Thị B, 01 Chứng minh nhân dân số 271821587 mang tên Huỳnh Văn Đ cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho chủ sở hữu, 01 Căn cước công dân số: 001094015264 mang tên Lê Công Tuấn A đã trả cho Tuấn A.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKSLT ngày 26/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố các bị cáo Phùng Văn T và Lê Công Tuấn A về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 201; Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017 xử phạt bị cáo Phùng Văn T 80.000.000đ đến 100.000.000đ về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 201; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Công Tuấn A 60.000.000đ đến 80.000.000đ về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Về vật chứng và xử lý vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.300.000 đồng là tiền thu lợi bất chính Lê Công Tuấn A có được từ hoạt động cho vay lãi nặng và 01 xe mô tô biển kiểm soát 60C1-681.70, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 015721. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 1.200 tờ rơi quảng cáo (có kích thước khoảng 10cm×15cm) có nội dung cho vay trả góp.

Về biện pháp tư pháp: Buộc các bị cáo Phùng Văn T và Lê Công Tuấn A phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính 47.941.646đ để sung công quỹ nhà nước.

Đối với Lê Văn Th và người tên L chưa xác định tên, tuổi, địa chỉ có hành vi cùng Phùng Văn T và Lê Công Tuấn A cho vay lãi nặng đã bỏ đi khỏi địa

phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Phùng Văn T và Lê Công Tuấn A khai nhận: Từ tháng 6/2019, Phùng Văn T và Lê Công Tuấn A tiến hành cho vay lãi nặng tại địa bàn huyện Long Thành để lấy tiền lời tiêu xài cá nhân. Lãi suất các bị cáo cho vay thấp nhất là 300%/năm và cao nhất là 360%/năm vượt gấp 05 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật dân sự. Tổng số tiền Phùng Văn T và Lê Công Tuấn A thu lợi bất chính từ việc cho vay lãi nặng là 47.941.646đ.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phùng Văn T và Lê Công Tuấn A phạm tội “*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*” theo quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố các bị cáo Phùng Văn T và Lê Công Tuấn A phạm tội “*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Các bị cáo đã lợi dụng hoàn cảnh kinh tế khó khăn của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan để cho vay tiền với lãi suất cao hơn mức lãi suất cao nhất mà pháp luật quy định để thu lợi bất chính.

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo Phùng Văn T và Lê Công Tuấn A cùng nhau góp tiền để cho vay nặng lãi lấy tiền lời chia đều tiêu xài cá nhân. Các bị cáo thỏa thuận chia nhau phục trách

từng địa phương để thực hiện hành vi phạm tội rải tờ rơi, cho vay và thu tiền trả góp, trực tiếp hưởng lợi từ việc cho vay lãi nặng. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được hành vi cho vay lãi nặng bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì lợi nhuận nên đã bất chấp để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

Đối với Lê Văn Th và người tên L chưa xác định tên, tuổi, địa chỉ có hành vi cùng Phùng Văn T và Lê Công Tuấn A cho vay lãi nặng đã bỏ đi khỏi địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có một số người khác vay tiền của Phùng Văn T và Lê Công Tuấn A nhưng không xác định được địa chỉ cụ thể, một số người không có mặt tại địa phương nên không làm việc được, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh, điều tra xử lý sau.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng đối với các bị cáo: Không có.
- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Phùng Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51. Bị cáo Lê Công Tuấn A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.300.000 đồng là tiền thu lợi bất chính Lê Công Tuấn A có được từ hoạt động cho vay lãi nặng và 01 xe mô tô biển kiểm soát 60C1-681.70, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 015721.
- Tịch thu tiêu hủy 1.200 tờ rơi quảng cáo (có kích thước khoảng 10cm×15cm) có nội dung cho vay trả góp.

[6] Về biện pháp tư pháp: Buộc các bị cáo Phùng Văn T và Lê Công Tuấn A phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính 47.941.646đ để sung công quỹ nhà nước, mỗi bị cáo phải nộp 23.970.823đ.

[7] Về án phí: Các bị cáo Phùng Văn T, Lê Công Tuấn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố các bị cáo Phùng Văn T và Lê Công Tuấn A phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 201; Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Phùng Văn T **70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng)** về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 201; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lê Công Tuấn A **50.000.000đ (năm mươi triệu đồng)** về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.300.000 đồng là tiền thu lợi bất chính Lê Công Tuấn A có được từ hoạt động cho vay lãi nặng và 01 xe mô tô biển kiểm soát 60C1-681.70, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 015721 và tịch thu tiêu hủy 1.200 tờ rơi quảng cáo (có kích thước khoảng 10cm×15cm) có nội dung cho vay trả góp theo Quyết định chuyển vật chứng số 36/QĐ-VKS ngày 26/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/02/2021, Biên lai thu tiền số 006908 ngày 09/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

- Buộc các bị cáo Phùng Văn T và Lê Công Tuấn A phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính 47.941.646đ để sung công quỹ Nhà nước, mỗi bị cáo phải nộp 23.970.823đ.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Phùng Văn T và Lê Công Tuấn A mỗi người phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Phùng Văn T và Lê Công Tuấn A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai.
- VKSND, CA - H.Long Thành.
- Chi cục THA.DS H.Long Thành.
- UBND xã T, thị xã Sơn Tây, Tp. Hà Nội.
- UBND xã Y, huyện Ba Vì, Tp. Hà Nội.
- Các bị cáo, người liên quan.
- Lưu: Hồ sơ, VP, BP, TP (L).

Mai Sỹ Tuấn